TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2022/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 18 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn H – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Bị đơn: Bà Trần Thị N – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83; 110,116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Văn H và bà Trần Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Đỗ Thụy Thúy Ngân, sinh ngày 16/02/2005. Ông H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bà N 2.000.000 đồng/tháng cho tới khi con chung đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng để tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ông H, bà N có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, ông H có quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng tiền nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Văn H và bà Trần Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Ông Đỗ Văn H và bà Trần Thị N xác định không có nợ chung.

- Về án phí: Ông Đỗ Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nH được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005921 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc. Ông Đỗ Văn H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị N không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Văn Hơn